

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục các tuyến đường bê tông quy mô xây dựng loại B, thực hiện đầu tư theo cơ chế đặc thù của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trên địa bàn các phường Nhơn Thành, Nhơn Hưng, Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn năm 2018.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Theo Văn bản số 03/HĐND ngày 17/01/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thỏa thuận chủ trương hỗ trợ đầu tư xây dựng bê tông hóa các tuyến đường tại các phường, thị xã An Nhơn theo cơ chế đặc thù đối với công trình thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 633/SKHĐT-KTN ngày 28/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các tuyến đường bê tông quy mô xây dựng loại B, thực hiện đầu tư theo cơ chế đặc thù của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trên địa bàn các phường Nhơn Thành, Nhơn Hưng, Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, năm 2018, với tổng chiều dài là 16,93Km. Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. UBND thị xã An Nhơn phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K7, K19.(M.14b) /



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG BÊ TÔNG QUY MÔ XÂY DỰNG LOẠI B, THỰC HIỆN ĐẦU TƯ THEO CƠ CHẾ ĐẶC THÙ CỦA CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC PHƯỜNG NHƠN HƯNG, NHƠN HÒA, NHƠN THÀNH, THỊ XÃ AN NHƠN NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: ~~2230~~ **2230** QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Danh mục công trình	Điểm Đầu	Điểm Cuối	Chiều dài (km)	Ghi chú
I	Phường Nhơn Hưng			2,330	
1	Khu dân cư Tiên Hoà trên bờ Trần mặt sau	Giáp bê tông	đến hết KDC mặt sau	0,140	
2	Giáp bê tông - Nhà ông Thuận	Giáp bê tông	Nhà ông Thuận	0,220	
3	Giáp bê tông - Nhà bà Mai	Giáp bê tông	Nhà bà Mai	0,300	
4	Giáp bê tông - Nhà ông Đức	Giáp bê tông	Nhà ông Đức	0,130	
5	Nhà ông Bùi Văn Liêm - cầu mương Giữa	Nhà ông Bùi Văn Liêm	Cầu mương Giữa	0,170	
6	Giáp bê tông - Nhà bà Định	Giáp bê tông	Nhà bà Định	0,110	
7	Nhà thờ Hoà Mỹ - Nhà bà Hòa	Nhà thờ Hoà Mỹ	Nhà bà Hoà	0,120	
8	Từ giáp bê tông - nhà ông Khải	Giáp bê tông	Nhà ông Khải	0,070	
9	Từ giáp bê tông - nhà ông Hòa	Giáp bê tông	Nhà ông Hòa	0,070	
10	Khu dân cư mới đội 9 Hòa Cư	Giáp đường 636A	Nhà ông Thạch	0,120	
11	Từ giáp bê tông - Nhà ông Đỗ Văn Tường	Giáp bê tông	Nhà ông Đỗ Văn Tường	0,280	
12	Từ nhà ông Minh - nhà ông Thanh	Nhà ông Minh	Nhà ông Thanh	0,165	
13	Từ giáp bê tông Bờ Quờn- Nhà ông Hồ	Bê tông Bờ Quờn	Nhà ông Hồ	0,210	
14	Từ giáp bê tông - Nhà ông Trần Văn Hợi	Giáp bê tông	Nhà ông Hợi	0,125	
15	Nhà bà Cao Thị Hồng Xuân - Nhà ông Nguyễn Văn Dưỡng	Nhà bà Xuân	Nhà ông Dưỡng	0,100	

TT	Danh mục công trình	Điểm Đầu	Điểm Cuối	Chiều dài (km)	Ghi chú
II	Phường Nhơn Thành			10,200	
1	Nhà ông Bình đến nhà ông Kỳ	nhà ông Bình	Nhà ông Kỳ	0,250	
2	Nhà ông Ký đến nhà ông Súng	nhà ông Ký	nhà ông Súng	0,450	
3	Nhà bà Nữ đến nhà bà Yên	nhà bà Nữ	nhà bà Yên	0,090	
4	Nhà ông Phương đến gốc me bà Dẻ	nhà ông Phương	gốc me bà Dẻ	0,120	
5	Nhà ông Hà đến nhà ông Hồng Ứng	Nhà ông Hà	Nhà ông Ứng	0,170	
6	Từ BTXM đến nhà ông Tri	đường BTXM	nhà ông Tri	0,220	
7	Chùa Long Hưng đến nhà ông Hùng	Chùa Long Hưng	Nhà ông Hùng	0,200	
8	BTXM Tuyến: nhà ông Bốn đến nhà ông Ân	nhà ông Bốn	Nhà ông Ân	0,120	
9	BTXM tuyến nhánh rẽ KV Tiên Hội	nhà ông Khanh	Nhà ông Lưu	0,190	
10	BTXM đường Lê Văn Hưng đoạn Nhà ông Sơn đến nhà ông Thái	Nhà ông Sơn	Nhà ông Thái	0,350	
11	BTXM đội 12 đến Góc trâm vương nhà Thế Nam	BTXM đội 12	Góc trâm vương nhà Thế Nam	0,160	
12	BTXM tuyến nhánh rẽ KV Vạn Thuận	BTXM đội 12	nhà bà Lài	0,620	
13	Đường BTXM đến nhà ông Huệ	Đường BTXM	nhà ông Huệ	0,200	
14	Đường BTXM đến nhà ông Trần Vĩnh Thái	Đường BTXM	Nhà ông Trần Vĩnh Thái	0,500	
15	BTXM tuyến nhánh rẽ KV Châu Thành	Nhà ông Đức	nhà bà Lành	0,850	
16	BTXM Tuyến: Nhà ông Thanh đến nhà ông Bông	nhà ông Thanh	nhà ông Bông	0,450	
17	Nhà ông Đạo đến nhà ông Tý (Thìn)	nhà ông Đạo	nhà ông Tý (Thìn)	0,340	
18	Nhà ông Lê Minh Châu đến nhà ông Nguyễn Đình Thiên	nhà ông Lê Minh Châu	nhà ông Nguyễn Đình Thiên	0,200	
19	Nhà bà Nguyễn Thị Nhiều đến nhà bà Mía	nhà bà Nguyễn Thị Nhiều	nhà bà Mía	0,520	

TT	Danh mục công trình	Điểm Đầu	Điểm Cuối	Chiều dài (km)	Ghi chú
20	Nhà bà Nguyễn Thị Ngọc đến QL19B	Nhà bà Nguyễn Thị Ngọc	QL19B	0,230	
21	Vường phố đến Nghĩa Địa	Vường phố	Nghĩa Địa	0,200	
22	BTXM Tuyến: nhà ông Chính đến nhà ông Huỳnh Văn	nhà ông Chính	nhà ông Huỳnh Văn Đẩu	0,250	
23	BTXM tuyến nhánh rẽ KV Phú Thành	nhà ông Nguyễn Hữu Nhơn	nhà ông Hùng	0,400	
24	Miếu Cây Thị đến nhà ông Nguyễn Văn Minh	Miếu cây thị	nhà ông Nguyễn Văn Minh	0,420	
25	Hồ Thị Hòa đến nhà Đặng Thị Mai	nhà Hồ Thị Hòa	nhà bà Đặng Thị Mai	0,230	
26	Nhà ông Nguyễn Văn Đồi đến nhà ông Nguyễn Văn Anh	nhà ông Nguyễn Văn Đồi	nhà ông Nguyễn Văn Anh	0,120	
27	Nhà ông Trần Sương Ba đến Đầu đá Mèo	nhà ông Trần Sương Ba	Đầu đá Mèo	0,400	
28	BTXM Tuyến: Gò Thầu Đâu đến chân núi Mò O	Gò Thầu Đâu	chân núi Mò O	0,300	
29	BTXM tuyến nhánh rẽ KV Lý Tây	nhà ông Trần Đình Khoa	nhà ông Phan Văn Diệu	0,210	
30	BTXM tuyến từ đường giáp đường BTXM đến nhà ông Bình	BTXM	nhà ông Phạm Bình	0,300	
31	Nhà ông Trung đến nhà ông Nguyễn Văn Thống	nhà ông Trung	nhà ông Nguyễn Văn Thống	0,110	
32	Nhà bà Hồng đến nhà ông Ba	nhà bà Hồng	nhà Ông Ba	0,250	
33	BTXM tuyến nhánh rẽ KV Nhơn Thuận	BTXM Nhơn Thuận	bà Trần Thị Hiếu	0,240	
34	BTXM tuyến nhà bà Đình Thị Ba đi ra đồng	nhà bà Đình Thị Ba	đi ra đồng	0,240	
35	BTXM tuyến từ đường BTXM đi đến nhà ông Lân	BTXM	nhà ông Lân	0,300	

TT	Danh mục công trình	Điểm Đầu	Điểm Cuối	Chiều dài (km)	Ghi chú
III	Phường Nhơn Hòa			4,400	
1	Từ QL 19 đến Trường Tiểu học	QL 19	Trường Tiểu học	0,150	
2	Từ nhà Ô. Thuận đến nhà Ô. Quang	Ngõ Ô. Thuận	Ngõ Ô. Quang	0,700	
3	Đường BT đến nhà Ô. Xuân	Đường BT	Ngõ Ông Xuân	0,500	
4	Từ nhà Ô. Lê đến nhà bà Bé	Ngõ Ô. Lê	Ngõ bà Bé	0,050	
5	Từ nhà bà Thọ đến nhà Ô. Thọ	Ngõ bà Thọ	Ngõ Ô. Thọ	0,200	
6	Từ nhà Thịnh đến nhà Ô. Xuân	Ngõ Ô. Thịnh	Ngõ Ô. Xuân	0,050	
7	Từ nhà Ô. Ngọc đến nhà Ô. Hậu	Ngõ Ô. Ngọc	Ngõ Ô. Hậu	0,050	
8	Từ nhà Ô. Dãy đến nhà Ô. Học	Ngõ Ô. Dãy	Ngõ Ô. Học	0,050	
9	Từ nhà Ô. Hiếu đến nhà Ô. Sỹ	Ngõ Ô. Hiếu	Ngõ Ô. Sỹ	0,200	
10	Từ nhà Ô. Dương đến nhà bà Hương	Ngõ Ô. Dương	Ngõ bà Hương	0,100	
11	Từ nhà Ô. Hùng đến nhà Ô. Thanh	Ngõ Ô. Hùng	Ngõ Ô. Thanh	0,200	
12	Từ Lốp MG xóm 3 đến nhà bà Tinh	Lốp MG xóm 3	Ngõ bà Tinh	0,150	
13	Từ QL 19 đến nhà Ô. Toàn	QL 19	Ngõ Ô. Toàn	0,100	
14	Từ QL 19 đến nhà Ô. Đăng	QL 19	Ngõ Ô. Đăng	0,100	
16	Gõ Nin đến cầu Thái Vĩ	Gõ Nin	Cầu Thái Vĩ	0,400	
17	Từ đường BT đến nhà Dũng Quảng	Đường BT	Dũng Quảng	0,400	
18	Nhà thờ Công giáo đến nhà Ô. Thành	Nhà thờ công giáo	Ngõ Ô. Thành	0,600	
19	Đường BT - Nhà ông Lao	Đường BT	Ngõ ông Lao	0,400	
Tổng cộng				16,930	